

Số: 14/25 /KH-BCDATTP

Thuận An, ngày 11 tháng 4 năm 2025

TRUNG TÂM Y TẾ TP. THUẬN AN

Đến Số: 645
Ngày: 21/4

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

Căn cứ Kế hoạch số 31/KH-BCDATTP ngày 01/4/2025 của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh Bình Dương về triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2025, Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trên địa bàn thành phố Thuận An năm 2025 (sau đây gọi tắt là Tháng hành động) như sau:

Chuyển

- ATT

- KHUN

- Lưu

I. CHỦ ĐỀ “THÁNG HÀNH ĐỘNG” NĂM 2025

“*Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố*”

II. MỤC TIÊU

1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính xác, kịp thời, toàn diện, có trách nhiệm, trung thực các vấn đề liên quan đến an toàn thực phẩm. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm và giảm thiểu ngộ độc do thực phẩm không an toàn của các cá nhân, tổ chức sản xuất và kinh doanh thực phẩm. Kịp thời xử lý các sự cố mất an toàn thực phẩm (nếu xảy ra trên địa bàn quản lý).

4. Xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm và hạn chế ngộ độc thực phẩm do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ 15/4/2025 đến 15/5/2025.

2. Phạm vi triển khai: Trên địa bàn toàn thành phố Thuận An.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, “Tháng hành động” năm 2025 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về an toàn

thực phẩm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không an toàn.

Gắn trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền ở địa phương, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Với chủ đề chính của năm 2025 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị triển khai

1.1 Tuyên thành phố

- Xây dựng kế hoạch: Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế tham mưu Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng hành động” năm 2025 trước ngày 11/4/2025.

- Tổ chức triển khai “Tháng hành động”:

- + Thành viên Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố họp triển khai “Tháng hành động” vào lúc 15 giờ ngày 08/4/2025.

- + Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố phối hợp cùng Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức Lễ phát động “Tháng hành động” năm 2025 theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh.

- + Các thành viên Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố tham dự lễ phát động “Tháng hành động” năm 2025 tổ chức tại Công ty TNHH Hài Mỹ - Nhà máy Sài Gòn (Khu sản xuất Bình Chuẩn, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

- Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Hội Liên hiệp phụ nữ; Hội Nông dân, Thành đoàn,... phối hợp triển khai Tháng hành động.

- 1.2 Tuyên xã, phường:** Căn cứ Kế hoạch triển khai “Tháng hành động” năm 2025 của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố, Ban Chỉ đạo các xã, phường xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị triển khai “Tháng hành động” năm 2025 trước ngày 15/4/2025.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông

2.1. Mục đích, yêu cầu

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm;

kịp thời thông tin các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an ninh, an toàn thực phẩm; Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

2.2. Nội dung truyền thông (Phụ lục 1)

2.3. Phân công trách nhiệm triển khai chiến dịch truyền thông

2.3.1. Phòng Y tế

- Tham mưu Ban Chỉ đạo thành phố xây dựng kế hoạch truyền thông theo nội dung và chủ đề của “Tháng hành động”.

- Phối hợp Trung tâm Y tế thành phố tổ chức Hội nghị triển khai Tháng hành động năm 2025.

2.3.2. Trung tâm Y tế thành phố

- Phối hợp Đài Truyền thanh thành phố đưa tin về hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm của thành phố.

- Hướng dẫn các ban ngành, đoàn thể thành phố, Ban Chỉ đạo các xã, phường tổ chức tuyên truyền điệp cho cán bộ công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, học sinh,...

- Tổ chức treo băng rôn tuyên truyền “Tháng hành động” năm 2025 tại đơn vị.

- Chịu trách nhiệm thực hiện xe tuyên truyền lưu động tham gia meeting sau Lễ Phát động Tháng hành động.

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền khác theo mục đích, yêu cầu nêu trên.

- Tổng hợp báo cáo kết quả các hoạt động truyền thông trong Tháng hành động về Ban Chỉ đạo thành phố và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh theo quy định.

2.3.3. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế, Hạt hàng và Đô Thị, Trạm Chăn nuôi và Thú y, Đội Quản lý thị trường số 2

- Xây dựng kế hoạch truyền thông theo nội dung và chủ đề của “Tháng hành động” năm 2025.

- Đưa tin trên phương tiện truyền thông đại chúng về hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm của ngành.

- Tổ chức treo băng rôn tuyên truyền tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.
- Tổ chức các hình thức tuyên truyền khác theo mục đích, yêu cầu nêu trên.

2.3.4. Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin: Thực hiện tuyên truyền khẩu hiệu “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” trên các bảng thông tin điện tử của thành phố.

2.3.5. Đài Truyền thanh thành phố

- Tăng cường thời lượng phát thanh tuyên truyền, phổ biến kiến thức, quy định pháp luật và các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm cho người dân của các cơ quan chức năng trong “Tháng hành động” năm 2025.

- Hỗ trợ phát thanh tuyên truyền thông điệp an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động” năm 2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm; đồng thời thông báo trên hệ thống loa đài các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm do Trung tâm Y tế cung cấp.

2.3.6. Các thành viên còn lại của Ban Chỉ đạo thành phố: Phối hợp tuyên truyền những nội dung đảm bảo an toàn thực phẩm cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên tại cơ quan quản lý và nhân dân trên địa bàn.

2.3.7. Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm các xã, phường

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động” năm 2025 tại địa phương.

- Chỉ đạo Trạm Y tế/Phòng khám Đa khoa khu vực triển khai kế hoạch truyền thông an toàn thực phẩm thức ăn đường phố năm 2025.

- Tổng hợp báo cáo kết quả các hoạt động truyền thông của “Tháng hành động” về Trung tâm Y tế thành phố để tổng hợp.

3. Hoạt động giám sát ô nhiễm thực phẩm trên thị trường

- Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm thành phố triển khai giám sát ô nhiễm thực phẩm tập trung vào các nhóm, ngành hàng có nguy cơ ô nhiễm cao.

- Tiến hành truy xuất nguồn gốc, xử lý vi phạm đối với các mẫu không đạt qua giám sát ô nhiễm (nếu có). Kịp thời cảnh báo nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Hoạt động kiểm tra liên ngành và giám sát chuyên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025

4.1. Mục đích, yêu cầu

4.1.1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động năm 2025 của các cấp, các ngành theo chủ đề Tháng hành động năm 2025.

- Thông qua đợt kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

4.1.2. Yêu cầu

- Kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra, giám sát kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra Tháng hành động năm 2025 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

4.2. Đối tượng, nội dung kiểm tra (Phụ lục 2)

4.3. Phân công nhiệm vụ triển khai công tác kiểm tra

4.3.1. Tuyến thành phố

- Đoàn kiểm tra liên ngành: Phòng Y tế chủ trì Đoàn kiểm tra liên ngành thành phố, phối hợp cùng Trung tâm Y tế thành phố, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Đội Quản lý thị trường số 2, Trạm Chăn nuôi và Thú y, các ban ngành có liên quan tập trung kiểm tra đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên.

- Đoàn kiểm tra chuyên ngành: Trung tâm Y tế thành phố, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Đội Quản lý thị trường số 2, Trạm Chăn nuôi và Thú y thành lập các đoàn kiểm tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm, tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

4.3.2. Tuyến xã/phường: Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thức ăn đường phố và thực hiện nghiêm việc xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố.

V. TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN

1. Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động” và phân công tổ chức triển khai thực hiện: Trước ngày 15/4/2025.
2. Cấp phát tài liệu: Trước ngày 15/4/2025.
3. Tổ chức Hội nghị triển khai tại tuyến thành phố: Trước ngày 15/4/2025.
4. Tổ chức Hội nghị triển khai tại tuyến xã: Trước ngày 15/4/2025.
5. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: Từ ngày 10/4/2025 đến 15/5/2025.

6. Tổ chức kiểm tra, giám sát: Từ ngày 15/4/2025 đến 15/5/2025.
7. Báo cáo, tổng kết:
 - Ban Chỉ đạo ATTP thành phố báo cáo theo Mẫu 1 trước ngày 16/5/2025.
 - Các ban, ngành, đoàn thể thành viên Ban Chỉ đạo ATTP thành phố báo cáo theo Mẫu 2 trước ngày 16/5/2025.
 - Địa chỉ nhận báo cáo: Trung tâm Y tế thành phố Thuận An – Đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, TP. Thuận An, Bình Dương. Số điện thoại: 0274.3762909; Email: khoavsattpthuanan@gmail.com.

VI. KINH PHÍ:

Sử dụng nguồn kinh phí địa phương về an toàn thực phẩm phân bổ năm 2025.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thành phố)

- Tham mưu Ban Chỉ đạo thành phố xây dựng kế hoạch và phối hợp Trung tâm Y tế thành phố, các ngành liên quan, Ban Chỉ đạo các xã, phường tổ chức triển khai kế hoạch “Tháng hành động” năm 2025.

- Chủ trì công tác kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động” năm 2025.

- Phối hợp, tham gia các Đoàn kiểm tra chuyên ngành tuyển tỉnh tại địa bàn thành phố khi có yêu cầu.

- Triển khai các hoạt động truyền thông và kiểm tra theo phân công tại phần IV.

2. Trung tâm Y tế thành phố

- Phối hợp Phòng Y tế tham mưu Ban Chỉ đạo thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm “Tháng hành động” năm 2025.

- Tổng hợp báo cáo công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động” năm 2025.

- Tăng cường giám sát, tiếp nhận thông tin tình hình ô nhiễm thực phẩm, ngộ độc thực phẩm; cảnh báo nguy cơ ô nhiễm thực phẩm; kịp thời tổ chức cấp cứu, điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm (nếu có); phối hợp với các cơ quan có liên quan xử lý các vấn đề về ATTP có liên quan sức khỏe.

- Phối hợp, tham gia các Đoàn kiểm tra chuyên ngành tuyển tỉnh tại địa bàn thành phố khi có yêu cầu.

- Triển khai các hoạt động truyền thông và kiểm tra theo phân công tại phần IV.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế, Hạt hàng và Đô thị, Trạm Chăn nuôi và Thú y

- Phối hợp cùng các cơ quan có liên quan điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm (nếu có).

- Đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi, trồng trọt, quản lý, kiểm soát giết mổ gia súc gia cầm và các hoạt động chuyên ngành khác liên quan đến an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

- Triển khai các hoạt động truyền thông và kiểm tra theo phân công tại phần IV.

4. Đội Quản lý thị trường số 2

- Phối hợp cùng các ngành có liên quan điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm (nếu có).

- Tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm kinh doanh hàng lậu, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo an toàn thực phẩm..., kết hợp kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết. Tập trung những mặt hàng thực phẩm do Bộ Công Thương quản lý; chú trọng mặt hàng rượu được sản xuất thủ công, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thực phẩm tại các chợ truyền thống, truy xuất nguồn gốc, xử lý nghiêm thực phẩm bẩn lưu thông trên thị trường.

- Triển khai các hoạt động truyền thông và kiểm tra theo phân công tại phần IV.

5. Phòng Giáo dục & Đào tạo

- Phối hợp cùng các ngành có liên quan điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm (nếu có).

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát công tác an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể trường học.

- Triển khai các hoạt động truyền thông và kiểm tra theo phân công tại phần IV.

6. Các ban ngành, đoàn thể thành phố là thành viên Ban Chỉ đạo

- Lồng ghép các hoạt động truyền thông đảm bảo an toàn thực phẩm vào các hoạt động thường quy của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp cùng các ban, ngành có liên quan thực hiện công tác giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động”.

7. Ban Chỉ đạo các xã, phường

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai “Tháng hành động” năm 2025 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố.

- Chỉ đạo Thường trực Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm của địa phương:

+ Xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông ATTP thức ăn đường phố năm 2025.

+ Tham mưu UBND xã, phường thành lập đoàn kiểm tra liên ngành hoặc chuyên ngành về ATTP tăng cường công tác kiểm tra ATTP trong đợt cao điểm “Tháng hành động” theo phân công, phân cấp quản lý; thực hiện nghiêm việc xử lý vi phạm hành chính về ATTP, nhất là đối với các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố; đồng thời phối hợp, tham gia các đoàn kiểm tra chuyên ngành của thành phố tại địa phương khi có yêu cầu.

- Tổng hợp báo cáo kết quả các hoạt động của Tháng hành động về Trung tâm Y tế thành phố để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025, Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố đề nghị các ban, ngành, đoàn thể thành phố là thành viên Ban Chỉ đạo thành phố, Ban Chỉ đạo các xã, phường căn cứ kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động đã nêu ở trên và báo cáo kết quả đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- BCĐ ATTP tỉnh;
- Thành viên BCĐ thành phố;
- BCĐ các xã, phường;
- Lưu: VT: M

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Thanh Tâm





PHỤ LỤC 1

Nội dung truyền thông “Tháng hành động” năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 1425/KH-BCĐ ngày 14/4/2025
của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố Thuận An)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền các cấp; các cơ quan tham gia quản lý ATTP, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội;
2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của chính quyền các cấp. Xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo an toàn thực phẩm là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò tham mưu của các cơ quan chức năng hết sức quan trọng.
2. Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.
3. Tập trung tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt.
4. Kịp thời thông tin, tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp, tôn vinh các sản phẩm bảo đảm chất lượng an toàn thực phẩm, các tổ chức, đơn vị có thành tích tốt trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm;
5. Công khai các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm theo quy định;
6. Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam – Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025”; Đề án “Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc”; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.
7. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

8. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

9. Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

9.1. Chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý ATTP, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức và pháp luật về an toàn thực phẩm, nhất là Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, từng giai đoạn của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp và người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong công tác an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt. Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024;

+ Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

+ Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- + Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- + Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;
- + Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- + Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- + Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- + Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- + Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- + Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- + Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- + Thông tư số 11/2021/TT-BNNPTNT Ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hành hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.
- + Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- + Thông tư 31/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2023 quy định thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;
- + Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25 tháng 9 năm 2023 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm
- + Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Môi trường, Bộ Công thương.

9.2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Mọi người dân có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn và có nghĩa vụ bảo đảm an toàn thực phẩm. Các đơn vị sản xuất, kinh doanh, chế biến, tiêu thụ thực phẩm trên địa bàn phải có trách nhiệm và uy tín bảo đảm an toàn thực phẩm để phục vụ đời sống của nhân dân.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền rõ các hành vi vi phạm pháp luật an toàn thực phẩm và mức xử phạt tương ứng. Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối và người tiêu dùng thực phẩm tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, lề lối mốt vệ sinh nhằm góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến phải có trong danh mục được phép sử dụng, sử dụng phải đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền, phổ biến triển khai kế hoạch thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản, thực phẩm; kết nối cung ứng tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn. Phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương... gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm.

9.3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm. Kiên quyết tẩy chay các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

1. Kênh truyền thông đại chúng: đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức

về an ninh, an toàn thực phẩm; phát huy hệ thống loa đài ở xã/phường, để chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Phát huy các phương tiện thông tin truyền thông: các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, viễn thông để thực hiện tuyên truyền cho phù hợp với tình hình địa phương.

2. Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Nông dân, cộng tác viên y tế,...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện,...

3. Các kênh truyền thông khác: băng - rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền qua mạng xã hội, internet.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

IV. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

1. Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm 2025
2. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm
3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm
4. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm
5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp xanh bền vững
6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản
7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ, an toàn là bảo vệ sức khỏe của bạn và gia đình
8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng
9. Phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an toàn thực phẩm là trách nhiệm của mỗi người
10. Vệ sinh nơi ăn uống sạch sẽ, bảo quản thực phẩm đúng cách, ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm



PHỤ LỤC 2

Nội dung, đối tượng kiểm tra trong “Tháng hành động” năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 1425/KH-BCĐ ngày 11/4/2025
của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm thành phố Thuận An)

I. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;
- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm các cấp;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2025;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12.

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006.

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.
- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.
- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.
- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.
- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.
- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.
- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật và an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.
- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

II. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một

số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật./.

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thuận An, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2025

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyên xã (1)		Tuyên huyện (2)		Tuyên tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyên xã (1)		Tuyên huyện (2)		Tuyên tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm,phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp – phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):							

III. Thanh tra, kiểm tra:

1. Số lượng: đoàn:
2. Số cơ sở được thanh tra, kiểm tra:
3. Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyển xã				Tuyển Huyện				Tuyển Tỉnh				Cộng (1+2+3)		
		Sản xuất TP	KD TP	KD DVĂU	KD TÄDP	Cộng	Sản xuất TP	KD KDTP	KD DVĂU	KD TÄDP	Cộng	Sản xuất TP	KD KDTP	KD DVĂU	KD TÄDP	
1	Tổng số cơ sở															
2	Số cơ sở được thanh, kiểm tra															
	Số CS đạt															
	Số CS vi phạm															
3	Xử lý vi phạm															
3.1	Phạt tiền:															
	Số cơ sở															
	Tiền phạt (đồng)															
3.2	Xử phạt bổ sung															
a	Tước quyền xử dụng GCN															
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP															
	+ Giấy chứng nhận GMP															

		+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bó SP						
		+ Giấy XNQC						
b	b	Định chỉ hoạt động						
c	c	Tịch thu tang vật						
3.3	3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>):						
		Buộc thu hồi						
		Buộc tiêu hủy						
		Khác (ghi rõ)						
4	4	Xử lý khác						
4.1	4.1	Định chỉ lưu hành						
4.2	4.2	Chuyên cơ quan diều tra						

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyên xã (1)	Tuyên huyện (2)	Tuyên tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)				
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vิ sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Ví sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Ví sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. *Thuận lợi*:

2. *Khó khăn*:

3. *Đề xuất, kiến nghị*:

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm

BÁO CÁO
Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm...

Kính gửi:

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

II. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
3	Băng rôn, khẩu hiệu		
4	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác (ghi rõ)		

II. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....
III. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. *Thuận lợi:*
2. *Khó khăn:*
3. *Đề xuất, kiến nghị:*

Nơi gửi:

- Như trên;
- BCĐLN Trung ương ;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ*(Ký tên đóng dấu)*

